

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CHI PHÍ DỰA TRÊN HOẠT ĐỘNG (ABC) TẠI CÁC CÔNG TY SẢN XUẤT XI MĂNG VIỆT NAM TRONG ĐIỀU KIỆN TÁI CẤU TRÚC DOANH NGHIỆP SAU KHỦNG HOẢNG KINH TẾ

Trần Trung Tuấn*, Lê Ngọc Thăng**, Ngô Duy Việt***

Nền kinh tế nước ta đang trong giai đoạn hội nhập sâu, rộng với nền kinh tế thế giới. Vì vậy, khủng hoảng kinh tế tài chính thế giới vừa qua đã có những ảnh hưởng nhất định đối với kinh tế Việt Nam. Theo số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 6 tháng đầu năm 2013, đã có trên 28.700 doanh nghiệp ngừng hoạt động và giải thể, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước. Để có thể tồn tại và phát triển trong môi trường khó khăn và cạnh tranh khốc liệt hiện nay, đặc biệt trong điều kiện các doanh nghiệp Việt Nam đang phải tiến hành tái cấu trúc sau khủng hoảng kinh tế tài chính thì mỗi doanh nghiệp phải xây dựng được hệ thống các công cụ quản lý phục vụ việc ra quyết định nhanh chóng, chính xác, linh hoạt trong quá trình sản xuất kinh doanh của mình. Trong đó, hệ thống kế toán quản trị, với các phương pháp xác định chi phí, cung cấp cho nhà quản trị các thông tin cần thiết để thực hiện chức năng của mình. Phương pháp xác định chi phí dựa trên hoạt động (ABC) được sử dụng phổ biến ở các nước có nền kinh tế phát triển dùng để xác định chính xác giá thành sản phẩm, dịch vụ giúp các nhà quản trị đưa ra các quyết định kinh doanh chính xác. Hiện nay, ngành sản xuất xi măng Việt Nam cũng đang phải thực hiện tái cấu trúc sau khủng hoảng kinh tế tài chính và áp lực cạnh tranh khốc liệt hiện nay. Các doanh nghiệp sản xuất xi măng Việt Nam cũng đang phải đối mặt với nhiều thách thức trong việc xác định chi phí sản phẩm. Bài viết nghiên cứu những lý thuyết cơ bản của phương pháp ABC và quá trình vận dụng phương pháp này vào các doanh nghiệp sản xuất xi măng Việt Nam.

Từ khóa: ABC, chi phí, phương pháp, xác định, xi măng

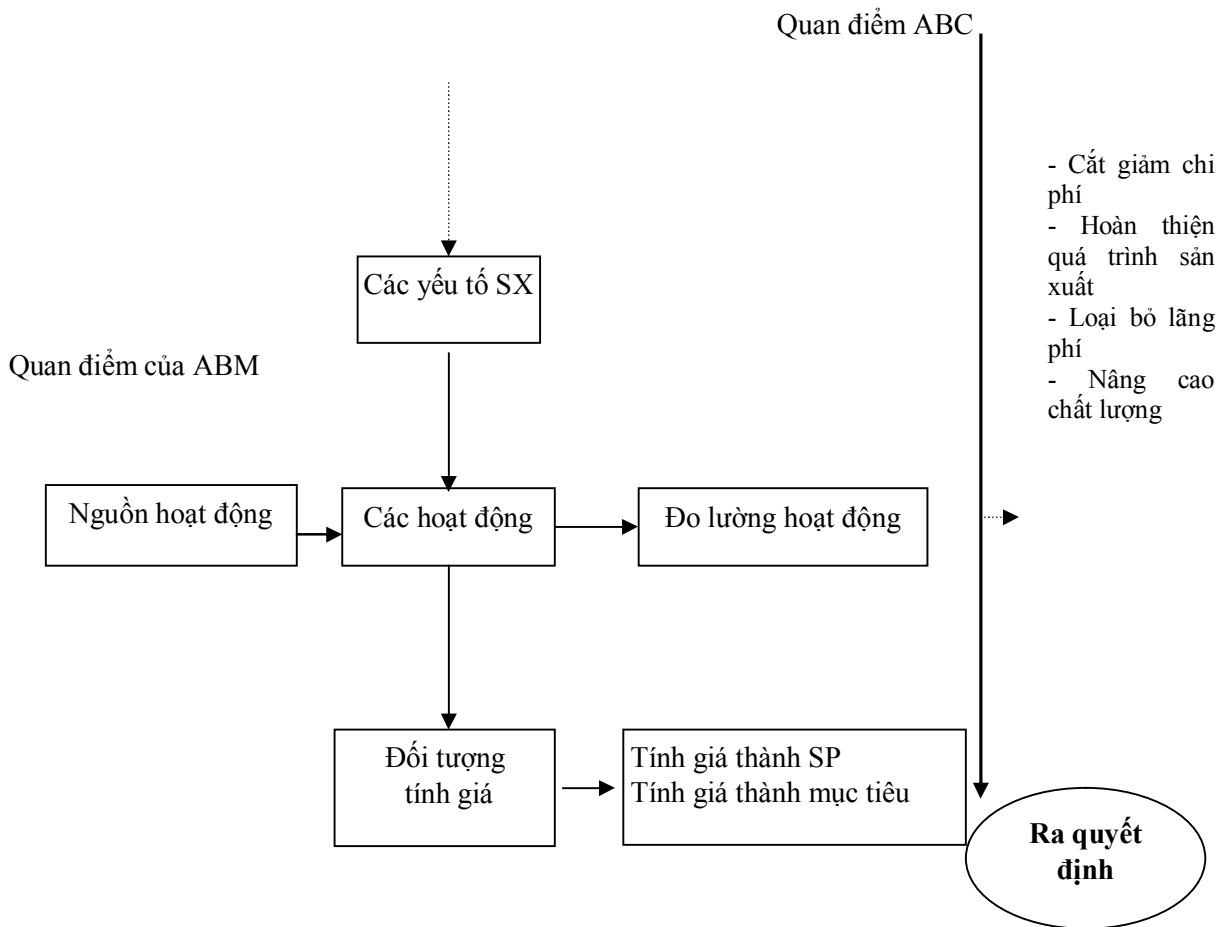
1. Cơ sở lý thuyết của phương pháp xác định chi phí dựa trên hoạt động (Activity-Based Costing - ABC)

Quản lý chi phí trên cơ sở hoạt động (tiếng Anh: Activity-Based Costing Management, viết tắt: ABC; thuật ngữ khác là Activities Base Management - ABM) được phát triển để cung cấp thông tin chi phí chính xác hơn về các quy trình và hoạt động kinh doanh, về sản phẩm, dịch vụ và khách hàng mà các quy trình này phục vụ.

Phương pháp tính giá trên cơ sở hoạt động ABC đầu tiên được đề cập đến vào những năm 1980, 1990 bởi Robert Kaplan, H.Thomas Johnson và Robin Cooper. Đây là một phương pháp tính chi phí

được sử dụng để tính thẳng chi phí chung vào các đối tượng tính chi phí (Kaplan, 1984; Johnson và Kaplan, 1987; Cooper, 1990). Những đối tượng này có thể là các sản phẩm, dịch vụ, quá trình, hoặc khách hàng... ABC cũng giúp cho nhà quản lý ra được những quyết định đúng tương ứng với cơ cấu sản phẩm và chiến lược cạnh tranh của doanh nghiệp mình. Theo Turney, ABC có thể thay đổi toàn diện cách thức những nhà quản lý ra quyết định về cơ cấu sản phẩm, giá cả sản phẩm, và đánh giá công nghệ mới (Turney, 1999). Đây là một trong những phương pháp tính giá nhằm quản trị hiện đại đã và đang được áp dụng rộng rãi ở nhiều doanh nghiệp trên thế giới như Anh, Mỹ, Thái Lan... Tuy nhiên, phương pháp này hiện chưa được áp dụng

Hình 1: Mối quan hệ giữa ABC và ABM



Nguồn: Nguyễn Ngọc Quang (2011)

hiều trong các doanh nghiệp Việt Nam.

Phương pháp ABC là phương pháp tập hợp chi phí, xác định giá thành sản phẩm hiện đại, khắc phục được những tồn tại của phương pháp truyền thống (như phương pháp đơn đặt hàng, theo quy trình sản xuất). Hệ thống này không thay thế hệ thống tính giá thành truyền thống, mà nhằm bổ sung khả năng xử lý và cung cấp thông tin trong việc ra quyết định của nhà quản trị. Phương pháp ABC ngày nay đã được gắn liền với một triết lý mới trong quản trị là quản trị dựa trên hoạt động (Activity based Management- ABM). Mối quan hệ giữa phương pháp ABC và ABM thể hiện qua Hình 1.

Phương pháp ABC nhấn mạnh các hoạt động như là những đối tượng tập hợp chi phí chủ yếu, nhận diện các chi phí có cùng nguồn gốc trong mối quan hệ với các đối tượng chịu phí. Chi phí các hoạt động này sau đó sẽ được phân bổ cho những đối tượng tính giá thành theo số lượng các hoạt động mà các đối tượng này đã sử dụng. Thông thường chi phí sản

xuất chung chứa đựng nhiều hoạt động (nguồn tạo chi phí). Hệ thống tính giá thành dựa trên cơ sở hoạt động có thể là một phần của hệ thống tính giá theo công việc hay tính giá thành theo quá trình sản xuất.

Phương pháp ABC tập hợp toàn bộ chi phí gián tiếp trong quá trình sản xuất vào từng hoạt động (mỗi hoạt động là một đối tượng tập hợp những chi phí gián tiếp có cùng nguồn gốc, bản chất tương đương). Từ đó phân bổ các chi phí theo hoạt động này vào từng sản phẩm, dịch vụ theo các tiêu thức thích hợp phù hợp với các hoạt động (nguồn tạo chi phí). Khoản chi phí gián tiếp này được phân bổ vào giá thành sản phẩm cùng với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp và chi phí nhân công trực tiếp để tập hợp chi phí sản xuất của sản phẩm. Trình tự tiến hành của phương pháp ABC như sau:

Bước 1: Xác định các nhóm hoạt động chính liên quan đến quá trình xác định chi phí của sản phẩm hay một đối tượng cần xác định chi phí.

Trong bước này, cần phân chia toàn bộ quá trình

kinh doanh ra làm nhiều nhóm các hoạt động chính. Người ta thường vẽ ra lưu đồ của quá trình để xác định được những hoạt động chính này. Để có thể thiết lập được những hoạt động cần thiết cho ABC, những qui trình đồng nhất phải được nhóm lại với nhau. Hay nói cách khác, những hoạt động tác động lên sản phẩm hoặc đối tượng cần xác định chi phí phải được tách ra để lập nên hai nhóm hoạt động riêng rẽ và đồng nhất. Ví dụ, tại các doanh nghiệp sản xuất, các hoạt động có thể là từ cung ứng vật liệu, vận hành máy, kiểm tra sản phẩm và vận chuyển vào kho...

Bước 2: Xác định các khoản chi phí phát sinh của từng hoạt động.

Sau khi đã xác định được những hoạt động hoặc nhóm hoạt động chính, tại bước này cần xác định, tính toán tổng chi phí của từng hoạt động chính. Trước tiên, các khoản chi phí liên quan đến từng hoạt động phải được ghi nhận. Ví dụ, chi phí hoạt động cho việc “cung ứng” bao gồm chi phí từ những nhóm khác nhau như lương, thuê kho bãi, công cụ dụng cụ, bảo hộ lao động... Để tính chính xác các chi phí này vào từng hoạt động, thì những tiêu thức phân bổ chi phí phải được ấn định cho từng nhóm chi phí. Ví dụ, chi phí thuê kho bãi liên quan đến hoạt động lập báo giá có thể được tác động bởi số mét vuông sử dụng, trong khi đó, chi phí lương có thể được tác động bởi thời gian mà người nhân viên sử dụng cho hoạt động này.

Bước 3: Phân bổ chi phí của các hoạt động chính cho các đối tượng cần xác định chi phí.

Sau khi đã tập hợp các khoản chi phí cho từng hoạt động, sẽ tiến hành phân bổ cho các đối tượng tính giá theo các tiêu thức khoa học. Do vậy cần chọn tiêu thức đảm bảo tính đại diện của chi phí, tiêu thức để tính toán, phù hợp với các nguyên tắc và chuẩn mực kế toán Việt Nam. Tiêu thức phân bổ sẽ tác động tới độ chính xác của chỉ tiêu giá thành sản xuất của sản phẩm. Do vậy nâng cao độ chính xác khi chọn tiêu thức phân bổ, các chuyên gia kế toán quản trị thường tiến hành các cuộc điều tra, phỏng vấn trực tiếp các nhân viên phân xưởng có liên quan đến các khoản chi phí của từng hoạt động.

Bước 4: Tập hợp chi phí của đối tượng tính giá dựa vào chi phí của các hoạt đã phân bổ và các chi phí trực tiếp.

Dựa trên chi phí của từng nhóm hoạt động đã phân bổ cho các đối tượng tập hợp chi phí và các

khoản chi phí trực tiếp tập hợp được, kế toán quản trị sẽ tập hợp thành tổng chi phí của đối tượng tập hợp chi phí.

Phương pháp ABC làm thay đổi căn cứ để phân bổ các chi phí chung cho các sản phẩm. Phương pháp ABC có thể biến một chi phí gián tiếp thành một chi phí trực tiếp với một đối tượng tạo lập chi phí xác định. Ở Việt Nam thường được vận dụng vào các Công ty sản xuất đồ may mặc, dệt, giấy, xe máy, ô tô, vật liệu xây dựng, các sản phẩm và dịch vụ có quy trình công nghệ sản xuất phức tạp.

2. Ưu điểm và nhược điểm của phương pháp xác định chi phí ABC

- Trước hết, phương pháp ABC cung cấp thông tin giá thành chính xác và hợp lý hơn so với phương pháp kế toán chi phí truyền thống. Theo phương pháp ABC, giá thành sản phẩm không chỉ bao gồm chi phí sản xuất mà là toàn bộ chi phí sản xuất kinh doanh, bao gồm cả các chi phí gián tiếp như chi phí bán hàng, chi phí quản lý. Cùng với việc phân bổ toàn bộ các chi phí vào giá thành sản phẩm, phương pháp ABC sử dụng một hệ thống các tiêu thức phân bổ được xây dựng trên cơ sở phân tích chi tiết mối quan hệ nhân quả giữa chi phí phát sinh cho từng hoạt động và mức độ tham gia của từng hoạt động vào quá trình sản xuất kinh doanh sản phẩm, thay vì chỉ sử dụng một tiêu thức phân bổ (ví dụ chi phí nhân công trực tiếp) như phương pháp truyền thống. Do đó, phương pháp này phản ánh chính xác hơn mức độ tiêu hao nguồn lực thực tế của từng sản phẩm. Theo đó, phương pháp ABC sẽ giúp các nhà quản lý tránh được những quyết định sai lầm do sử dụng thông tin không chính xác về giá thành.

- Bên cạnh việc cung cấp thông tin chính xác về giá thành sản phẩm, phương pháp ABC còn giúp các nhà quản lý kiểm soát các hoạt động. Phương pháp ABC cung cấp thông tin hữu ích giúp các nhà quản lý cắt giảm chi phí kinh doanh. Để xây dựng được hệ thống các tiêu thức phân bổ chi phí, yêu cầu đầu tiên là phải xác định được toàn bộ các hoạt động diễn ra trong doanh nghiệp trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh. Bước thứ hai, doanh nghiệp cần xác định mức chi phí cho mỗi hoạt động trong từng kỳ. Cuối cùng, mức đóng góp của từng hoạt động vào từng sản phẩm được xác định. Với những thông tin chi tiết như vậy, các nhà quản lý có thể dễ dàng phân loại các hoạt động trong doanh nghiệp theo các nhóm: các hoạt động có mức đóng góp cao vào giá trị sản phẩm (high value adding activities), các hoạt

động có mức đóng góp thấp (low value adding activities), và các hoạt động không đóng góp, thậm chí là nhân tố cản trở quá trình sản xuất kinh doanh (non-value adding activities/constraints). Trên cơ sở hiểu rõ tầm quan trọng của các hoạt động, nhà quản lý có thể đưa ra các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp bằng cách loại bỏ những hoạt động không có đóng góp vào giá trị sản phẩm, tổ chức lại các hoạt động có mức đóng góp thấp nhằm nâng cao hơn mức đóng góp của các hoạt động này. Ngay đối với các hoạt động có mức đóng góp cao, phương pháp ABC cũng cung cấp thông tin về quá trình phát sinh chi phí, nguyên nhân phát sinh chi phí cho các hoạt động, qua đó tạo cơ hội cắt giảm chi phí kinh doanh.

- Giúp các nhà quản lý trong việc nâng cao giá trị doanh nghiệp: Một ưu điểm nữa của phương pháp ABC so với phương pháp truyền thống là trong khi phương pháp truyền thống chỉ cung cấp thông tin về mức chi phí thì phương pháp ABC còn cung cấp thông tin về quá trình và nguyên nhân phát sinh chi phí. Việc hiểu rõ quá trình và nguyên nhân phát sinh chi phí không chỉ giúp tìm ra biện pháp thích hợp để cắt giảm chi phí mà còn giúp cho nhà quản lý có thể xây dựng được một cơ chế đánh giá và khuyến khích nhân viên phù hợp, góp phần quan trọng nâng cao hiệu suất làm việc của nhân viên, qua đó cải thiện hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Cụ thể, các thông tin do ABC cung cấp cho phép nhà quản lý có thể thấy rõ mối liên hệ giữa ba yếu tố: chi phí phát sinh - mức độ hoạt động - mức độ đóng góp vào sản phẩm. Việc hiểu rõ mối liên hệ này sẽ làm thay đổi tư duy quản lý từ chỗ tìm cách cắt giảm chi phí sang nâng cao giá trị doanh nghiệp. Theo đó, một sự tăng chi phí sẽ không phải là không tốt nếu như lợi ích tăng thêm (incremental benefit) cao hơn chi phí tăng thêm (Incremental cost), và do đó tạo ra giá trị tăng thêm (incremental value). Theo phương pháp kế toán truyền thống, mối liên hệ này là không rõ ràng, theo đó các doanh nghiệp có xu hướng xây dựng cơ chế khuyến khích gắn với việc giảm chi phí, gián tiếp hạn chế các cơ hội làm tăng giá trị doanh nghiệp do nhân viên chỉ chú trọng tiết kiệm chi phí thay vì tìm cách tạo ra giá trị gia tăng. Việc áp dụng phương pháp ABC sẽ cho phép doanh nghiệp có thể xây dựng một cơ chế đánh giá và khuyến khích nhân viên dựa trên mức độ tạo ra giá trị gia tăng thay vì dựa trên chi phí, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động chung của doanh nghiệp.

- Ngoài ra, việc áp dụng phương pháp ABC còn góp phần hỗ trợ hoạt động marketing trong việc xác định cơ cấu sản phẩm cũng như chính sách giá.

Tuy nhiên, phương pháp ABC vẫn còn một số hạn chế nhất định. Mặc dù việc quy nạp chi phí sản xuất chung cho các sản phẩm về cơ bản là dựa vào mối quan hệ khách quan giữa các hoạt động và từng loại sản phẩm, dịch vụ nhưng về mặt kỹ thuật, trong nhiều trường hợp, do mối quan hệ đó là không rõ ràng, kế toán vẫn phải lựa chọn các tiêu chuẩn phân bổ một cách chủ quan.

Việc thực hiện một hệ thống tính chi phí mới sẽ liên quan đến đầu tư về thời gian và tiền bạc. Một hệ thống chi phí theo phương pháp ABC đòi hỏi những thay đổi về tổ chức, chấp nhận của nhân viên, đầu tư vào phần mềm và phần cứng, thiết bị thu thập dữ liệu, và nhiều thứ khác nữa. Mặc dù, phương pháp ABC đã được sử dụng thành công trong rất nhiều công ty lớn, nó lại không đảm bảo việc hoàn vốn trong một thời gian ngắn. Hơn nữa, việc vận dụng phương pháp ABC đòi hỏi phương pháp tổ chức sản xuất của doanh nghiệp cũng phải đạt tới trình độ quản lý theo hoạt động. Đặc biệt, điểm hạn chế nhất của việc áp dụng phương pháp này là khối lượng công việc kế toán rất lớn và khá phức tạp.

3. Vận dụng phương pháp ABC vào các doanh nghiệp sản xuất xi măng Việt Nam

Ngành sản xuất xi măng Việt Nam phát triển gắn liền với từng bước đi lên và tốc độ đô thị hóa nhanh chóng của đất nước. Trong những năm gần đây, các doanh nghiệp sản xuất xi măng Việt Nam đã từng bước chủ động trong sản xuất và quản lý để có thể cung cấp đáp ứng đủ nhu cầu xây dựng trong nước và xuất khẩu đã góp phần thúc đẩy đời sống kinh tế phát triển nhanh chóng. Tuy nhiên đứng trước sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của kinh tế thị trường, các doanh nghiệp sản xuất xi măng muốn tồn tại và phát triển cần phải hoàn thiện các công cụ kế toán, trong đó kế toán quản trị được coi là cốt lõi, chìa khóa quan trọng của nhà quản trị khi đưa ra các quyết định kinh doanh tối ưu. Việc vận dụng phương pháp xác định chi phí sản phẩm theo hoạt động (ABC) vào các doanh nghiệp sản xuất xi măng sẽ tạo ra các chỉ tiêu giá thành sản phẩm khác biệt, chính xác hơn so với các phương pháp truyền thống (Đơn đặt hàng, quá trình sản xuất) mà từ trước các doanh nghiệp này đã sử dụng. Sau đây nhóm tác giả sẽ minh họa cụ thể qua việc khảo sát số liệu tại một doanh nghiệp sản xuất xi măng có uy tín trên thị

Bảng 1: Số lượng sản phẩm sản xuất và định mức giờ công

	Xi măng PC 40	Xi măng PCB 30
Số lượng	1.600 tấn	800 tấn
Số giờ công LĐ trực tiếp/ tấn	20 giờ	20 giờ

Tình hình chi phí sản xuất do kế toán tập hợp như trình bày trong Bảng 2.

Công ty hiện nay thực hiện phân bổ Chi phí sản xuất chung theo số giờ công lao động trực tiếp là 310.000 giờ

Tuy nhiên hiện nay, theo khảo sát số liệu tại công ty có 5 khoản chi phí có thể được phân bổ cho 5 hoạt động chính của quá trình sản xuất sản phẩm ảnh hưởng tới chi phí sản xuất chung, chi tiết như Bảng 3.

Vì vậy, Theo phương pháp ABC có thể phân bổ

Bảng 2: Các khoản mục chi phí sản xuất

(Đv: 1000đ)

Khoản mục chi phí	Xi măng PC 40 (1 tấn)	Xi măng PCB 30 (1 tấn)
1. Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	350	250
2. Chi phí nhân công trực tiếp	450	450
3. Tổng cộng chi phí trực tiếp	800	700

trường Việt Nam, đó là công ty cô phân xi măng Hoàng Mai.

Công ty Xi măng Hoàng Mai sản xuất 2 loại sản phẩm: Xi măng PC 40 và Xi măng PCB 30, trong kỳ, công ty tính giá thành cho 2 sản phẩm với số liệu như trong Bảng 1.

chi phí sản xuất chung của 5 hoạt động cho các sản phẩm, chi tiết như Bảng 4.

Phân bổ chi phí sản xuất chung cho 2 SP theo các hoạt động như trình bày trong Bảng 5.

Từ đó, xây dựng bảng tính toán và so sánh chênh

Bảng 3: Các khoản chi phí của các hoạt động chính

Đơn vị: 1000đ

Khoản mục chi phí	Cung ứng NVL cho sản xuất	Vận hành máy móc	Đóng bao	Kiểm tra sản phẩm	Nhập kho sản phẩm	Tổng cộng
1. Lương nhân viên PX	200.000	40.000	5.000	450.000	7.000	702.000
2. Vật liệu quản lý	80.000	15.000	800	110.000	4.000	209.800
3. Quần áo bảo hộ	70.000	5.000	700	20.000	2.000	97.700
4. Khấu hao TSCĐ	150.000	30.000	1.500	150.000	15.000	346.500
5. Tiền điện mua ngoài	100.000	50.000	2.000	20.000	22.000	194.000
Tổng cộng	600.000	140.000	10.000	750.000	50.000	1.550.000

Bảng 4: Tiêu thức phân bổ và hệ số phân bổ chi phí của các hoạt động chính

ĐV: 1.000 đ

Hoạt động	Tổng chi phí phát sinh từng hoạt động	Tiêu thức phân bổ			Hệ số phân bổ
		Tổng tiêu thức phân bổ	Xi măng PC 40 (1.600 tấn)	Xi măng PCB 30 (800 tấn)	
1. Cung ứng NVL cho sản xuất	600.000	1.200	800	400	500
2. Vận hành máy móc	140.000	1.400	900	500	100
3. Đóng bao	10.000	50	30	20	200
4. Kiểm tra sản phẩm	750.000	4.000	3.500	1.500	150
5. Nhập kho sản phẩm	50.000	25.000	15.000	10.000	2
Tổng cộng chi phí sản xuất chung	1.550.000				

Bảng 5: Phân bổ chi phí của các hoạt động cho các sản phẩm

Hoạt động	HSPB	Xi măng PC 40	Xi măng PCB 30
1. Cung ứng NVL cho sản xuất	500	400.000	200.000
2. Vận hành máy móc	100	90.000	50.000
3. Đóng bao	200	6.000	4.000
4. Kiểm tra sản phẩm	150	525.000	225.000
5. Nhập kho sản phẩm	2	30.000	20.000
Tổng cộng chi phí SXC		1.051.000	499.000
Sản lượng SP sản xuất		3.500	12.000
Chi phí SX chung 1 tấn		300	42

lịch về giá thành đơn vị SP theo 2 phương pháp (Bảng 6).

hệ thống chi phí theo phương pháp ABC đòi hỏi những thay đổi về tổ chức, chấp nhận của nhân viên,

Bảng 6: So sánh chênh lệch giá thành của phương pháp ABC và phương pháp truyền thống

Khoản mục chi phí	Phương pháp –ABC		Phương pháp truyền thống		Chênh lệch	
	Xi măng PC 40	Xi măng PCB 30	Xi măng PC 40	Xi măng PCB 30	Xi măng PC 40	Xi măng PCB 30
1. Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	350	250	350	250	0	0
2. Chi phí nhân công trực tiếp	450	450	450	450	0	0
3. Chi phí sản xuất chung	300	42	100	100	+200	-58
Tổng cộng chi phí sản xuất cho đơn vị SP	1.100.000	742	900	800	+200	-58

Từ ví dụ trên cho thấy rõ ưu điểm của phương pháp ABC là chi phí được tính toán chính xác hơn, sẽ ảnh hưởng đến giá thành và giá vốn cũng như kết quả kinh doanh của từng loại sản phẩm và tác động tới thông tin khi đưa ra các quyết định kinh doanh, đặc biệt là các quyết định liên quan đến định giá bán sản phẩm, chấp nhận đơn đặt hàng, sản xuất sản phẩm mới. Do vậy, căn cứ vào điều kiện thực tế của từng doanh nghiệp sản xuất xi măng, các nhà quản trị sẽ vận dụng phù hợp cho doanh nghiệp của mình nhằm cung cấp thông tin cho các nhà quản trị để ra quyết định kinh doanh một cách chính xác, kịp thời.

4. Điều kiện áp dụng phương pháp ABC vào các doanh nghiệp sản xuất xi măng Việt Nam

Việc thực hiện một hệ thống tính chi phí mới sẽ liên quan đến đầu tư về thời gian và tiền bạc. Một

đầu tư vào phần mềm và phần cứng, thiết bị thu thập dữ liệu, và nhiều thứ khác nữa. Hơn nữa, việc vận dụng phương pháp ABC đòi hỏi phương pháp tổ chức sản xuất của doanh nghiệp cũng phải đạt tới trình độ quản lý theo hoạt động. Việc vận dụng phương pháp ABC thích hợp trong các doanh nghiệp có các điều kiện sau:

- Chi phí sản xuất chung chiếm một tỷ trọng khá lớn trong tổng chi phí sản xuất và ngày càng có xu hướng tăng lên.

- Các nhà quản trị phải đầu tư lớn về chi phí thiết lập mô hình cũng như duy trì hệ thống.

- Đòi hỏi pháp áp dụng công nghệ phần mềm, vi tính trong doanh nghiệp ở mức độ hiện đại.

- Công nhân và các cấp quản lý được đào tạo ở trình độ cao.

- Các nhà quản trị trong doanh nghiệp quan tâm đến hiệu quả quá trình quản lý của mình trong doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp sản xuất xi măng có quy trình sản xuất tự động hóa cao và tổ chức sản xuất tiên tiến. Tuy nhiên để áp dụng thành công phương pháp ABC, thì các nhà quản trị trong các doanh nghiệp sản xuất xi măng cần phải có chiến lược đào tạo nguồn nhân lực phải có trình độ chuyên nghiệp cao nhằm không chỉ áp dụng phương pháp ABC để không chỉ muốn kiểm soát chi phí của các hoạt động mà còn muốn quản lý chính các hoạt động đó.

5. Kết luận

Hệ thống kế toán quản trị truyền thống (phương pháp tính giá thành toàn bộ, phương pháp tính giá thành trực tiếp) đã bộc lộ một số hạn chế, gây ảnh

hưởng đến hoạt động ra quyết định của nhà quản trị. Những hạn chế lớn nhất có thể kể đến đó là việc lựa chọn đối tượng tập hợp chi phí và kỹ thuật phân bổ chi phí. Để khắc phục những hạn chế đó, các nhà kinh tế nghiên cứu và ứng dụng phương pháp tính giá thành sản phẩm mới, thực chất là phương pháp phân bổ chi phí sản xuất chung mới- phương pháp tính giá thành dựa trên cơ sở hoạt động (Activity-based costing- ABC) sẽ bổ sung khả năng xử lý và cung cấp thông tin nhanh chóng kịp thời chính xác trong việc ra quyết định ngắn hạn và dài hạn giúp doanh nghiệp sản xuất xi măng Việt Nam chiến thắng trong môi trường cạnh tranh khốc liệt hiện nay. □

Tài liệu tham khảo:

- Cooper, R. (1990), 'Cost classification in unit-based and Activity-based Manufacturing cost systems', *Journal of cost management*, Autumn, pp.4-14.
- Johnson, H. T. and Kaplan, R. S, (1987), *Relevance Lost: The Rise and Fall of Management Accounting*, Harvard Business School, Cambridge, MA.
- Kaplan, R.S. (1984), 'Yesterday's Accounting undermines production', *Harvard Business Review*, July-August, pp.95-101.
- Nguyễn Ngọc Quang (2011), *Giáo trình kế toán quản trị*, Đại học kinh tế quốc dân.
- Peter B.B. Turney (1999), *Easy ABC Quick tutorial*, 2nd Edition, Darden school, University of virginia and cost Technology, Inc.

Applying the method of determining costs (ABC) at Vietnam cement manufacturers in the context of business restructuring

Abstract:

Vietnam is in the stage of wide and deep integration with global economy. Therefore the financial and economic crisis has affected Vietnam's economy in some extent. Management accounting system, which applies method of cost determination, tells administrators needed information for doing their duties to survive and develop in fierce competition environment. Activity-Based Costing (ABC) method is being used popularly in developing countries to determine the cost of products and services. The method helps managers to make accurate business decisions. Recently, cement manufacturers have been in restructuring process. The manufacturers are facing many challenges in determining product costs. As those reasons, authors study the basic theory of the ABC method and process of applying this method at Vietnam cement manufacturers.

Thông tin tác giả:

Trần Trung Tuấn**, thạc sĩ; *Lê Ngọc Thăng**, thạc sĩ

- Nơi công tác: Viện Kế toán Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế quốc dân

*** **Ngô Duy Việt**, thạc sĩ

- Nơi công tác: Ngân hàng TMCP Đầu tư & phát triển Việt Nam